TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/QĐ-TA	*B, ngày 04 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH VĨNH PHÚC

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán*: Bà Nguyễn Thị Thanh Lan.

2. *Thư ký phiên họp*: Bà Khổng Thị Đức Hậu.

Ngày 04 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số: 10/QĐ-TA ngày 27 tháng 5 năm 2024 đối với:

Họ và tên: Ma Công Đ.

Sinh ngày 11 tháng 8 năm 2001.

Dân tộc: Tày.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 9/12.

Nguyên quán: Thôn P, xã M, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã M, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Chỗ ở hiện nay: Lang thang, không có nơi cư trú ổn định.

Tiền án, tiền sự: 0.

Con ông: Ma Công D (đã chết), con bà: Ma Thị N (đã chết).

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị*: Bà Nguyễn Thị Minh Hà - Phó Trưởng phòng lao động thương binh và xã hội huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. (Theo giấy ủy quyền ngày 04 tháng 6 năm 2024).

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên họp*: Bà Vũ Lan Hương - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ma Công Đ bị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B đề nghị Tòa án xem xét ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với lý do sau:

Ma Công Đ là đối tượng nghiện ma túy từ tháng 02 năm 2022 đến nay. Ngày 03 tháng 5 năm 2024 Đại bị Công an xã S bắt quả tang về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tại biên bản sự việc, Biên bản ghi lời khai cùng ngày 03 tháng 5 năm 2024 của Công an xã S và bản tường trình của Đ ngày 03 tháng 5 năm 2024, Đthừa nhận vào khoảng 7 giờ 00 phút ngày 03 tháng 5 năm 2024 khi Đ đang đi lang thang ở khu vực xã S, huyện B thì gặp 01 nam giới lạ mặt trên đường. Đ được người này cho 01 gói ma túy để sử dụng. Đ đi bộ đến ngôi nhà hoang ria đường thuộc thôn L, xã S, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc một mình sử dụng hết gói ma túy bằng hình thức chích để đưa ma túy vào cơ thể để thỏa mãn bản thân. Khi Đ vừa sử dụng xong thì bị Công an xã S phát hiện, đưa Đ về trụ sở làm việc. Tại Phiếu xét nghiệm nước tiểu ngày 03 tháng 5 năm 2024 tại Trạm y tế xã S xác định Đ dương tính với ma túy Heroine. Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế xã S ngày 06 tháng 5 năm 2024 xác định Ma Công Đ là người nghiện ma túy Heroin. Ngày 06 tháng 5 năm 2024 Công an xã S có Biên bản yêu cầu Đ trong 05 ngày làm việc Đại phải đến Uỷ ban nhân dân xã S đăng ký cai nghiện, thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Tuy nhiên hết thời gian yêu cầu trên, Đ đã không đăng ký cai nghiện, Đ cũng không đăng ký cai nghiện tại cơ quan tổ chức nào khác.

Với hành vi vi phạm nêu trên của Ma Công Đ:

Phòng Lao động thương binh và Xã hội huyện B có công văn đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ma Công Đ.

Tại phiên họp, đại diện cơ quan đề nghị vẫn giữ nguyên ý kiến và đề nghị Tòa án ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ma Công Đ thời gian từ 18 (Mười tám) đến 20 (Hai mươi) tháng tại Cơ sở cai nghiện tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B có ý kiến tại phiên họp khẳng định việc Phòng Lao động thương binh và Xã hội huyện B lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đ đã tuân thủ đầy đủ trình tự, thủ tục và đúng quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính, Luật phòng chống ma túy năm 2021, Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2021. Viện kiểm sát đề nghị Tòa án ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đ thời hạn từ 15 (Mười lăm) đến 18 (Mười tám) tháng.

Tại đơn xin vắng mặt đề ngày 28 tháng 5 năm 2024 Ma Công Đ đồng ý đối với yêu cầu của Phòng Lao động thương binh và Xã hội huyện B về việc đề nghị Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện đối với Đ và không có ý kiến gì.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên họp và trên cơ sở ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, của Kiểm sát viên thấy rằng:

Tài liệu có trong hồ sơ đề nghị được thu thập đầy đủ, đúng đối tượng, đảm bảo về trình tự, thủ tục, thẩm quyền, thời hiệu theo quy định tại khoản 2 Điều 6, Điều 95, khoản 1 Điều 96, Điều 103, Điều 104, khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi bổ sung năm 2020; khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy ngày 30/3/2021, khoản 1 Điều 28 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 có hiệu lực từ ngày 01/02/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân.

Xét nhân thân, tính chất vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của đối tượng thể hiện: Ma Công Đ là người đủ 18 tuổi trở lên, nghiện ma túy từ tháng 02 năm 2022 loại ma túy mà Đại sử dụng là ma túy heroin. Đ không có nơi cư trú ổn định, ngày 03 tháng 5 năm 2024 Đ đã bị Công an xã S bắt quả tang về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Công an xã S đã yêu cầu Đphải đăng ký cai nghiện tự nguyện tại Ủy ban nhân dân xã S trong thời hạn 05 ngày làm việc. Tuy nhiên quá thời hạn trên Đ vẫn không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Bản thân Đ cũng không đăng ký cai nghiện tại địa phương. Vì vậy cần thiết phải đưa Đ đi cai nghiện bắt buộc để Đ từ bỏ ma túy, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Về tình tiết tăng nặng: Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính. Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi sử dụng ma túy Đ đã nhận thức được hành vi của mình là sai nên đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi về hành vi sử dụng ma túy của mình nên được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, không đăng ký, không thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện của Ma Công Đ đã vi phạm khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy. Với hành vi vi phạm nêu trên cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ma Công Đ như đề nghị của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện B và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B là cần thiết, có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ma Công Đ.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc là **01 (Một)** năm **06 (Sáu)** tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ giao cho Cơ sở cai nghiện tỉnh Vĩnh Phúc quản lý.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố Quyết định, Viện kiểm sát nhân dân huyện B có quyền kháng nghị; Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện B có quyền kiến nghị quyết định này; người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính vắng mặt có quyền khiếu nại Quyết định này trong hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này, Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện B phối hợp với Công an huyện B đưa người phải chấp hành Quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện B;
- Công an huyện B;
- Phòng LĐ - TB & XH huyện B;
- Cơ sở cai nghiện tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND xã S;
- UBND xã M;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Lan